

Số: 121/QĐ-XSKT

Ninh Thuận, ngày 13 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng và sử dụng Quỹ khen thưởng tại Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xổ số kiến thiết Ninh Thuận

CHỦ TỊCH CÔNG TY TNHH MTV XỔ SỐ KIẾN THIẾT NINH THUẬN

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính Phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động trong Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24/02/2024 của Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 23/2024/QĐ-UBND ngày 04/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 43/2021/QĐ-UBND ngày 03/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xổ số kiến thiết Ninh Thuận;

Theo đề nghị của Giám đốc Công ty tại Tờ trình số 509/TTr-XSKT ngày 23/10/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thi đua, khen thưởng và sử dụng Quỹ khen thưởng tại Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xổ số kiến thiết Ninh Thuận gồm 06 Chương, 30 Điều.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thực hiện kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 74/QĐ-XSKT ngày 30/6/2017 của Chủ tịch Công ty ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng và sử dụng quỹ Khen thưởng của Người lao động tại Công ty và bãi bỏ các nội dung có liên quan đã ban hành trước đây.

Điều 3. Người quản lý, Trưởng phòng chuyên môn, Trưởng văn phòng đại diện tại các tỉnh và người lao động Công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh (Đăng ký thực hiện);
- Sở Nội vụ (để b/c);
- Sở Tài chính (để báo cáo);
- Kiểm soát viên;
- Lưu: VT, TC. An



Trần Minh Thanh



XỔ SỐ KIẾN THIẾT

QUY CHẾ

Thi đua, khen thưởng và sử dụng Quỹ khen thưởng tại Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xổ số kiến thiết Ninh Thuận

(Ban hành kèm theo Quyết định số 121/QĐ-XSKT ngày 13/11/2024 của Chủ tịch Công ty)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này quy định đối tượng, nguyên tắc, hình thức, tiêu chuẩn, thẩm quyền, trình tự, thời gian, nội dung, thủ tục, công tác thi đua, khen thưởng và sử dụng quỹ Khen thưởng tại Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xổ số kiến thiết Ninh Thuận (sau đây gọi tắt là Công ty).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đối tượng thi đua:

Phòng chuyên môn, Văn phòng đại diện, Tổ, Đội, người quản lý, Kiểm soát viên và người lao động Công ty.

2. Đối tượng khen thưởng:

a) Phòng chuyên môn nghiệp vụ, Văn phòng đại diện, Tổ, Đội và người lao động Công ty có thành tích xuất sắc đóng góp vào phong trào thi đua, hoạt động kinh doanh và xây dựng Công ty vững mạnh;

b) Người quản lý, Kiểm soát viên Công ty (đối với khoản thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua khen thưởng);

c) Cá nhân, tổ chức có đóng góp nhiều cho hoạt động kinh doanh, công tác quản lý, điều hành của Công ty (trừ các đại lý đã được nhận phí hoa hồng theo quy định).

3. Đối tượng thi đua, khen thưởng tại khoản 1, khoản 2 Điều này gọi tắt là tập thể, cá nhân.

Điều 3. Mục tiêu của thi đua, khen thưởng

1. Mục tiêu của thi đua là nhằm động viên, thu hút, khuyến khích người quản lý, Kiểm soát viên và người lao động phát huy truyền thống yêu nước, đoàn kết, đổi mới, năng động, sáng tạo vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ, đạt được

thành tích tốt nhất trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

2. Mục tiêu của khen thưởng là nhằm khuyến khích, động viên tập thể, cá nhân hăng hái thi đua; ghi nhận công lao, thành tích của tập thể, cá nhân trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Điều 4. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

1. Nguyên tắc thi đua

- a) Tự nguyện, tự giác, công khai, minh bạch;
- b) Đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển.

2. Nguyên tắc khen thưởng

- a) Chính xác, công khai, minh bạch, công bằng, kịp thời.
- b) Bảo đảm thống nhất giữa hình thức, đối tượng khen thưởng và thành tích đạt được.
- c) Khen thưởng phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được, không nhất thiết phải có hình thức khen thưởng mức thấp mới được khen thưởng mức cao hơn.

d) Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được; thành tích đến đâu khen thưởng đến đó.

đ) Thời gian nghỉ thai sản đối với cá nhân theo quy định được tính để xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

e) Bảo đảm nguyên tắc bình đẳng giới trong thi đua, khen thưởng:

- Khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân nữ hoặc tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên để xét khen thưởng;

- Thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình cống hiến đối với cá nhân là nữ lãnh đạo, quản lý được giảm 1/3 thời gian so với quy định chung.

g) Chú trọng khen thưởng tập thể, cá nhân trực tiếp kinh doanh và cá nhân có nhiều sáng tạo trong lao động, công tác; thành tích đạt được trong điều kiện khó khăn và có phạm vi ảnh hưởng lớn được khen thưởng mức cao hơn.

h) Xét khen thưởng người đứng đầu tổ chức, đơn vị phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo.

i) Thời gian đề nghị khen thưởng lần tiếp theo được tính theo thời gian lập được thành tích ghi trong quyết định khen thưởng lần trước. Đối với quyết định khen thưởng không ghi thời gian thì việc đề nghị khen thưởng lần sau được tính từ thời điểm ban hành quyết định khen thưởng lần trước.

Điều 5. Căn cứ xét danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

1. Căn cứ xét danh hiệu thi đua:

- a) Phong trào thi đua;
- b) Thành tích thi đua;
- c) Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua.

2. Căn cứ xét hình thức khen thưởng:

- a) Thành tích đạt được;
- b) Tiêu chuẩn khen thưởng;
- c) Điều kiện và hoàn cảnh cụ thể lập được thành tích.

Điều 6. Danh hiệu thi đua

1. Đối với cá nhân, xét mỗi năm một lần khi kết thúc năm công tác, gồm:

- a) “Lao động tiên tiến”;
- b) “Chiến sỹ thi đua cơ sở”;

c) Các danh hiệu thi đua cao hơn theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng.

2. Đối với tập thể, xét mỗi năm một lần khi kết thúc năm công tác, gồm:

- a) “Tập thể lao động tiên tiến”;
- b) “Tập thể lao động xuất sắc”;

c) Các danh hiệu thi đua cao hơn theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng.

Điều 7. Hình thức khen thưởng

Hình thức khen thưởng đối với tập thể, cá nhân gồm:

1. Giấy khen của Giám đốc Công ty.
2. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Các hình thức khen cao hơn theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

**Chương II
TỔ CHỨC THI ĐUA****Điều 8. Hình thức tổ chức thi đua**

1. Thi đua thường xuyên là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể nhằm thực hiện tốt công việc hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hàng năm của Công ty.

Đối tượng thi đua thường xuyên là các cá nhân trong cùng một tập thể, các tập thể trong Công ty.

Việc tổ chức phong trào thi đua thường xuyên phải xác định rõ mục đích, yêu cầu, mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể và được triển khai thực hiện tại Công ty để phát động phong trào thi đua và ký kết giao ước thi đua.

2. Thi đua theo chuyên đề là hình thức thi đua nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung được xác định trong khoảng thời gian nhất định để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của Công ty.

Chỉ phát động thi đua theo chuyên đề khi đã xác định rõ thời gian mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu, nội dung và giải pháp cụ thể.

3. Kết thúc năm công tác, kết thúc một chuyên đề, Giám đốc Công ty tiến hành tổng kết và bình xét các danh hiệu thi đua; xét khen thưởng thành tích đột xuất, khen thưởng phục vụ nhiệm vụ chính trị.

Điều 9. Nội dung tổ chức phong trào thi đua

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch: Căn cứ nhiệm vụ chính trị được giao và tình hình thực tiễn để xây dựng kế hoạch, chương trình, công tác thi đua. Nội dung thi đua cần xác định rõ chỉ tiêu, nhiệm vụ, bảo đảm đáp ứng nhiệm vụ chính trị và nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của người lao động.

2. Tổ chức phát động phong trào thi đua, ký kết giao ước thi đua:

a) Giám đốc Công ty tổ chức phát động thi đua thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ chính trị tại Hội nghị tổng kết năm hoặc thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể trong từng kỳ của năm công tác trên cơ sở nhiệm vụ chính trị, yêu cầu nhiệm vụ và mục đích của công tác thi đua trong từng thời kỳ;

b) Ban chấp hành Công đoàn cơ sở đại diện tập thể người lao động cùng các Trưởng phòng chuyên môn, Trưởng văn phòng đại diện hưởng ứng phát động phong trào thi đua của Giám đốc Công ty thông qua ký kết giao ước thi đua.

3. Tuyên truyền thi đua, xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến:

a) Quá trình tổ chức thi đua, phối hợp với các tổ chức đoàn thể quần chúng tuyên truyền để người lao động nhận thức đúng mục đích, ý nghĩa về thi đua yêu nước để vận động mọi người phát huy tinh thần tự giác, trách nhiệm, phát huy tính sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ;

b) Thông qua phong trào thi đua, lựa chọn những tập thể, cá nhân xuất sắc để xây dựng, bồi dưỡng làm điển hình và phổ biến nhân rộng những kinh nghiệm, cách làm hay, những sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, giải pháp kinh doanh để mọi người học tập và làm theo.

4. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng để nắm bắt tình hình, kịp thời khắc phục yếu kém, sai sót trong tổ chức phong trào thi đua, thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu thi đua đề ra.

5. Tổ chức sơ, tổng kết khi kết thúc chuyên đề, năm công tác nhằm đánh giá kết quả, tìm ra nguyên nhân, đúc kết kinh nghiệm để tổ chức chuyên đề, năm thi đua tiếp theo, đồng thời biểu dương, khen thưởng những cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua.

Điều 10. Trách nhiệm tổ chức phong trào thi đua

1. Giám đốc Công ty trực tiếp lãnh đạo tổ chức thực hiện phong trào thi đua và chịu trách nhiệm về kết quả công tác thi đua, khen thưởng; đánh giá thành tích; phát hiện cá nhân, tập thể có thành tích tiêu biểu báo cáo Hội đồng thi đua khen thưởng Công ty họp xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng, nhân rộng điển hình tiên tiến.

2. Trưởng phòng chuyên môn, Trưởng văn phòng đại diện có trách nhiệm hưởng ứng và tham gia tích cực phong trào thi đua trong phạm vi quản lý, đưa phong trào thi đua phát triển và hiệu quả, phát hiện và nhân rộng gương điển hình tiên tiến.

3. Ban Chấp hành Công đoàn, Ban Chấp hành Chi đoàn Công ty có trách nhiệm vận động cán bộ, đoàn viên tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua, đồng thời giám sát thực hiện pháp luật về thi đua, khen thưởng, phản ánh, đề xuất các giải pháp tổ chức phong trào thi đua, công tác khen thưởng.

4. Người lao động có trách nhiệm hưởng ứng và tham gia tích cực phong trào thi đua do Giám đốc Công ty phát động, đưa phong trào thi đua ngày càng nề nếp và đạt hiệu quả cao, thúc đẩy Công ty phát triển.

5. Trưởng phòng Tổ chức - Lao động có trách nhiệm tham mưu Giám đốc Công ty xây dựng kế hoạch, chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện phong trào thi đua; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng; tiếp nhận, xem xét, thẩm định hồ sơ đề nghị tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng; trình cấp có thẩm quyền quyết định việc khen thưởng; tham mưu sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, xây dựng, nhân rộng điển hình tiên tiến.

Chương III

TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Điều 11. Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua cá nhân

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

a) Danh hiệu “Lao động tiên tiến” để tặng hàng năm cho người quản lý, Kiểm soát viên, người lao động vào dịp tổng kết năm đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

- gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chấp hành tốt nội quy, quy chế, kỷ luật lao động của Công ty, quy định của địa phương;

- Có đạo đức tốt, lối sống lành mạnh; có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ; tích cực tham gia các phong trào thi đua, các hoạt động xã hội.

b) Việc xét danh hiệu “Lao động tiên tiến trong một số trường hợp cụ thể thực hiện như sau:

- Cá nhân có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của Nhân dân dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế cấp huyện hoặc tương đương trở lên thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

- Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên thì thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng được tính vào thời gian để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định chung, trong thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng, cá nhân phải chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, hoàn thành nhiệm vụ học tập, đạt kết quả học tập từ loại khá trở lên (đối với các khóa đào tạo, bồi dưỡng có xếp loại trung bình, khá, giỏi...);

- Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với các cá nhân mới tuyển dụng dưới 06 tháng; nghỉ không tham gia làm việc theo quy định của pháp luật trong năm từ 03 tháng đến dưới 06 tháng (trừ trường hợp nghỉ chế độ thai sản theo quy định); cá nhân đang trong thời gian xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ.

2. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” để tặng hàng năm cho người quản lý, Kiểm soát viên, người lao động vào dịp tổng kết năm đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

b) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được Hội đồng xét duyệt sáng kiến Công ty công nhận hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu.

Hội đồng xét duyệt sáng kiến Công ty được thành lập và hoạt động theo quyết định của Chủ tịch Công ty có hiệu lực thi hành tại thời điểm xét duyệt.

3. Tiêu chuẩn danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có 03 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

b) Có sáng kiến, giải pháp công tác đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong phạm vi tỉnh và do Hội đồng xét duyệt sáng kiến cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận;

c) Thời gian trình danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” liền kề năm cá nhân có quyết định tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” lần thứ ba.

Điều 12. Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua tập thể

1. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” để tặng hằng năm cho tập thể (gồm các Phòng chuyên môn, Văn phòng đại diện, Tổ, Đội và tương đương) đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Hoàn thành tốt các nhiệm vụ, chỉ tiêu được giao;

b) Tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

c) Có ít nhất là 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức Cảnh cáo trở lên;

d) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế, kỷ luật lao động của Công ty.

2. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” để tặng hằng năm cho tập thể (gồm các Phòng chuyên môn, Văn phòng đại diện, Tổ, Đội và tương đương) đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;

b) Tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

c) Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có ít nhất là 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên;

d) Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

đ) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế và kỷ luật lao động của Công ty.

Điều 13. Tiêu chuẩn hình thức khen thưởng

1. Tiêu chuẩn Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng hoặc truy tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh phát động;

b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của tỉnh;

c) Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo;

d) Có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở.

2. Tiêu chuẩn Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh phát động;

b) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của tỉnh;

c) Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo;

d) Có 02 năm liên tục được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

3. Tiêu chuẩn Giấy khen đối với cá nhân:

Đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Gương mẫu, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

b) Hoàn thành tốt trở lên các nhiệm vụ, chỉ tiêu kinh doanh được giao hàng năm.

c) Có sáng kiến, thành tích nâng cao được hiệu quả kinh doanh của đơn vị.

4. Tiêu chuẩn Giấy khen đối với tập thể:

Đạt một trong các tiêu chuẩn sau: